

Q, ngày 15 tháng 01 năm 2019

Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2018/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu T, phường Đ, thị xã Q, Tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu Th, phường Đ, thị xã Q, Tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 1 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Văn T và bà Đặng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Bà Đặng Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hoàng Thị Gia L, sinh ngày 05/6/2011 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi).

Ông Hoàng Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đ/ tháng (Một triệu đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2019 đến khi con chung đủ 18 Mươi tám) tuổi.

Ông Hoàng Văn T có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung

không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Ông Hoàng Văn T và bà Đặng Thị T không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông Hoàng Văn T và bà Đặng Thị T không có nợ chung

Về án phí : Ông Hoàng Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Hoàng Văn T đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000.3138 ngày 10/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, T Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTX Q;
- TAND T Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án Q;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

PHAN HÙNG

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc T, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, T H), nếu là Toà án nhân dân T, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân T (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).